

Số:...../BC-KVCP

Quảng Ninh, ngày 19 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH TIÊU THỤ XUẤT NHẬP KHẨU & NỘI ĐỊA TẠI CẢNG CẨM PHẢ

Kính gửi: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả báo cáo tình hình tàu tại vùng Cẩm Phả tính đến 07h ngày 19/4/2025 như sau:

I. Các tàu kết thúc làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu:

2 Tàu Xuất khẩu:

3 Tàu Nội địa:

3.1 **Việt thuận 235-02** KV Cảng chính **24987.08** Tấn Cẩm 6A.1- Điện Vĩnh tân 1
Thời gian tàu cập cầu: 01h45 Ngày 17/4/2025
Thời gian tàu rời cầu: 18h30 Ngày 18/4/2025
Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường.

II. Các tàu đang làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu

1.1 **Tàu MV GLOVIS DAYLIGHT(SLT- CLM)** KV Hòn nét TBGT số : 1894 ngày 04/4/2025
Thời gian đến Cảng Cẩm phả: Ngày 11/4/2025 Tổng số: **15 000** Tấn
- Loại than: Than nhiệt năng xuất xứ từ Úc Số lượng: **15 000** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ngày (Bao gồm ngày lễ,CN)
Phạt dỡ hàng chậm : 12 750USD/ngày(Không thưởng)

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty TTCO 15 000 Tấn

Thời gian tàu bắt đầu dỡ hàng: 09h40 Ngày 15/4/2025

Thời gian DK tàu kết thúc dỡ hàng: Ngày 19/4/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Dỡ xuống sả lan	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTCO	15 000	Than cám	15 000	12 000	3 000		
	Tổng cộng:	15 000		15 000	12 000	3 000		

Công ty Kho vận Cẩm phả cấp đủ phương tiện theo quy định. Tàu dỡ hàng bằng cầu nổi do bên bán thu xếp

1.2 **Tàu XING HUAN HAI(SLT- CLM)** KV Hòn nét TBGT số : 2096 ngày 14/4/2025
Thời gian đến Cảng Cẩm phả: Ngày 15/4/2025 Tổng số: **15 000** Tấn
- Loại than: Than nhiệt năng xuất xứ từ Úc Số lượng: **15 000** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ngày (Bao gồm ngày lễ,CN)
Phạt dỡ hàng chậm : 15 000USD/ngày(Không thưởng)

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty TTCO 15 000 Tấn

Thời gian tàu bắt đầu dỡ hàng: Ngày 19/4/2025

Thời gian DK tàu kết thúc dỡ hàng: Ngày 21/4/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cấp mạn	Dỡ xuống sả lan	Còn cấp mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTCO	15 000	Than cám				15 000	
	Tổng cộng:	15 000					15 000	

Tàu dự kiến 18h tối nay mở máng dỡ hàng. Tàu DK dỡ hàng bằng cầu nổi do bên bán thu xếp

2 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu xuất khẩu

3 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Nội địa

3.1 **Việt thuận ocean** KV Cảng chính+ Con Ong **46 000** Tấn Cấm 6A.1- Điện Vĩnh tân 1
Thời gian tàu cập cầu: 10h30 Ngày 15/4/2025
Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 20/4/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cấp mạn	Bốc lên tàu	Còn cấp mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Cẩm phả	25 799	Cấm 6A.1		25 799			Rót trong cầu
2	Công ty TTHG	20 201	Cấm 6A.1	17 741	15 000	2 741	2 460	
	Tổng cộng:	46 000		17 741	40 799	2 741	2 460	

Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường. Tàu rời cầu hồi 0h ngày 17/4 ra ngoài neo chuyển tải tiếp và mở máng làm hàng lúc 09h35 ngày 17/4. Tàu xếp hàng bằng cầu tàu

Đơn vị bốc xếp: Công ty TNHH VTB Bạch đằng

3.2 **Việt thuận 235- 07** KV Cảng chính **23 000** Tấn Cấm 5A.10- Điện Vũng áng
Thời gian tàu cập cầu: 20h Ngày 18/4/2025
Thời gian DK tàu rời cầu: Ngày 19/4/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cấp mạn	Bốc lên tàu	Còn cấp mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Cẩm phả	23 000	Cấm 5A.10		11 000		12 000	Rót trong cầu
	Tổng cộng:	23 000			11 000		12 000	

Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường.

3.3 **Việt thuận 215-06** KV Con Ong **20 800** Tấn Cấm 5A.10- Điện Vũng áng
Thời gian tàu mở máng: 12h10 Ngày 18/4/2025
Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 22/4/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cấp mạn	Bốc lên tàu	Còn cấp mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty Kho vận Đá bạc	3 000	Cấm 5A.10	2 706	2 706		294	
2	Công ty CPXNK	17 800	Cấm 5A.10				17 800	
	Tổng cộng:	20 800		2 706	2 706		18 094	

Nhận xét: Tiến độ rót hàng chậm do chờ than. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi

Đơn vị bốc xếp: Công ty Vật tư xếp dỡ QN

Tàu chờ than từ 18h ngày 18/4 và dự kiến sáng nay có thêm **2 700** tấn than cấp mạn tiếp

3.4 **Quang vinh 188** KV Con Ong **22 800** Tấn Cấm 5A.14- Điện Vũng áng
Thời gian tàu mở máng: 0h50 Ngày 19/4/2025
Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 23/4/2025

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cấp mạn	Bốc lên tàu	Còn cấp mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty CPKDTCP	7 000	Cấm 5A.14	3 404	2 500	904	3 596	
2	Công ty CPXNK	6 000	Cấm 5A.14				6 000	
3	Công ty CPKDTMB	9 800	Cấm 5A.14				9 800	
	Tổng cộng:	22 800		3 404	2 500	904	19 396	

Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi

Đơn vị bốc xếp: Công ty CPTM&DV Logistic QN

III Kế hoạch rớt than ngày:

- 1 **Tàu MV MANTA HACER (HUNAN- TKV)** KV Cảng chính TBGT số : 2137 ngày 15/4/2025
Thời gian đến Cảng Cẩm phả: Ngày 17/4/2025 Tổng số: **12 000** Tấn
- Loại than: Than cục 5A.1 Số lượng: **12 000** Tấn max
Tốc độ bốc rớt: 4 500 tấn/ngày (Không kể ngày lễ, thứ 7,CN trừ khi sử dụng)
Thường,Phạt : 5 000/10000USD/ngày
Đơn vị tham gia giao than:
Công ty Kho vận Cẩm phả 100% Tấn TTCO
- 2 **Việt thuận 30-06** KV Cảng chính **29 850** Tấn Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1

IV. Các tàu đến Cảng:

1 Các tàu Nhập khẩu:

2 Các tàu Xuất khẩu:

V. Các tàu dự kiến:

1 Các tàu Nhập khẩu:

- 1.1 **Tàu MV ATACAMA QUEEN(SLT- CLM)** TBGT số : 2108 ngày 14/4/2025
Thời gian DK đến Cảng Cẩm phả: Ngày 19/4/2025 Tổng số: **15 000** Tấn
- Loại than: Than nhiệt năng xuất xứ từ Nam phi Số lượng: **15 000** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ngày (Bao gồm ngày lễ,CN)
Phạt dỡ hàng chậm : 14 500USD/ngày(Không thưởng)
Đơn vị tham gia nhận than:
Công ty Kho vận Cẩm phả 15 000 Tấn
- 2 Các tàu Xuất khẩu:
- 2.1 **Tàu MV NAM SƠN 16 (CRP- CLM)** TBGT số : 2178 ngày 17/4/2025
Thời gian DK đến Cảng Cẩm phả: Ngày 20/4/2025 Tổng số: **1 800** Tấn
- Loại than: Than cám 2A.1 Số lượng: **1 800** Tấn
Tốc độ bốc rớt: CQD
Thường,Phạt : Không
Đơn vị tham gia giao than:
Công ty Kho vận Cẩm phả 100% Tấn TTHG(Hà tu) than đóng bao
- 2.2 **Tàu MV ES BRAVE (ZIPDARKEST- TKV)** TBGT số : 2203 ngày 18/4/2025
Thời gian DK đến Cảng Cẩm phả: Ngày 20/4/2025 Tổng số: **2 000** Tấn
- Loại than: Than cám 1 Số lượng: **2 000** Tấn max
Tốc độ bốc rớt: CQD
Thường,Phạt : Không
Đơn vị tham gia giao than:
Công ty Kho vận Cẩm phả 100% Tấn TTCO

3 Các phương tiện nội địa hồ lớn:

3.1 Các phương tiện kết thúc làm hàng:

1 NB 8869	2 984 Tấn	Cám 4A.1- Đạm Ninh bình
2 QN 1659	1 485 Tấn	Cám 4A.1- Đạm Hà bắc
3 TĐ 68-TT	2 251 Tấn	Cám 4A.1- Đạm Hà bắc
4 QN 4114	1 677 Tấn	Cám 4A.1- Đạm Hà bắc

3.2 Các phương tiện đang làm hàng:

3.3 Các phương tiện nội địa chờ rút hàng:

1 Pacific 01	28 300 Tấn	Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1
2 Hải nam 89	30 400 Tấn	Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1
3 Trường nguyên sky	23 300 Tấn	Cám 5A.10- Điện Vũng áng
4 Việt thuận 235	22 750 Tấn	Cám 5A.10- Điện Vũng áng
5 Trường nguyên star	23 300 Tấn	Cám 5A.14- Điện Vũng áng
6 QN 4114	1 700 Tấn	Cám 4A.1- Đạm Hà bắc
7 TĐ 16-TT	2 360 Tấn	Cám 4A.1- Đạm Hà bắc
8 NB 2818	3 100 Tấn	Cám 4A.1- Đạm Ninh bình

Nơi nhận:

- Đ/c Tổng Giám Đốc- TKV
- Đ/c Giám Đốc TTDH tại Quảng Ninh
- Ban Kinh doanh than
- Ban Sản xuất than
- Phòng xuất than - C.ty V-Coalimex

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

